

Án số: 81/2022/HSST
Ngày 12/08/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Đón

Ông Lê Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Kiên Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/08/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 07 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. *Có mặt*

Sinh trú quán : Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 04/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Bảo H, sinh năm 1952. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con bà: Vũ Thị H, sinh năm 1952. Nghề nghiệp : Lao động tự do

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Có chồng là Đỗ Văn T, sinh năm 1977. Nghề nghiệp: Tự do.

Bị cáo có 02 con. Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 đến ngày 08/5/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1988. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn X, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

Ông Ngô Văn K, sinh năm 1960. *Vắng mặt*

Trú tại: Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, tại khu giãn dân Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại Thôn T, thị trấn Y, huyện Y đang có hành vi bán số lô, số đề cho Hoàng Văn V, sinh năm 1988, trú tại Thôn X, xã T, huyện Y và Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997, trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y. Vật chứng thu giữ: Tại vị trí H đang ngồi: số tiền 10.080.000 đồng trong 01 hộp giấy màu đen, 01 tờ giấy kích thước (20x40)cm ghi các số tự nhiên; 01 mảnh giấy kích thước (9,5x14)cm, có ghi các số tự nhiên, trên đầu ghi chữ “đề”; 01 bút bi màu đen, 01 máy tính Casino, 01 chiếc kéo, 30 mảnh giấy đều có kích thước (4x8)cm. Thu trên người H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 125.000 đồng; trên người V 02 mảnh giấy đều có kích thước (4x8)cm ghi các số tự nhiên, trên đầu ghi chữ “đề 5/5/22” và 100.000 đồng; trên người T 02 mảnh giấy đều có kích thước (4x8)cm ghi các số tự nhiên, trên đầu ghi chữ “đề 5/5/22”.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H, không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ ra Quyết định trưng cầu giám định tài liệu là các mảnh giấy thu giữ của H, V, T. Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Chữ viết trên 01 mảnh giấy có kích thước (9,5 x 14)cm ghi số lô, số đề; 01 tờ giấy bảng lô, đề ghi các số tự nhiên, kích thước (20x40)cm; 02 mảnh giấy đều có kích thước (4x8)cm, trên hai mảnh giấy có ghi các số lô, số đề và số tiền; 02 mảnh giấy, đều có kích thước (4x8)cm, trên hai mảnh giấy có ghi các số lô, số đề và số tiền với chữ viết của Nguyễn Thị H trên 01 bản tự khai đề ngày 05/5/2022 và 01 bản tự khai đề ngày 08/5/2022 của cùng một người viết ra. Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y quản lý.

Trước Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H, Hoàng Văn V và Nguyễn Văn T khai: Do không có việc làm ổn định, nên ngày 05/5/2022, H ra trước cửa nhà của mình ngồi bán số lô, số đề nhằm kiếm lời. Cách thức chơi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề như sau: Mỗi số lô, số đề là một cặp số tự nhiên từ 00 đến 99. Người chơi chọn số lô, số đề, số tiền, số điểm mà họ muốn mua. Cứ 1 điểm đề là 1.000 đồng, cứ 1 điểm lô là 22.500 đồng, mua bao nhiêu điểm thì tính tiền tương ứng. Việc trúng số lô, số đề được xác định khi so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Số đề trúng thưởng là số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, tiền được gấp 70 số tiền bỏ ra mua. Số lô trúng thưởng là số lô trùng với hai số cuối của các giải, tiền được là 80.000 đồng/ 01 lần trùng. Nếu không trúng số lô, số đề thì người mua mất cho người bán số tiền bỏ ra mua.

+ Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Hoàng Văn V đến khu dân Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên gặp Nguyễn Thị H mua các số đề: 88, 74, 58, 85, mỗi số giá 220.000 đồng, với số tiền là 880.000 đồng; số lô 88 là 100 điểm, với số tiền 2.250.000 đồng. Tổng thành tiền là 3.130.000 đồng. V trả tiền cho H, H ghi số lô, số đề bán cho V vào 01 mảnh giấy, kích thước (4x8)cm, rồi đưa cho V cầm. V bỏ đi, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, V quay lại

mua thêm số đề 85 là 120.000 đồng, H nhận tiền rồi viết số đề bán cho V vào mảnh giấy kích thước (4x8)cm rồi đưa cho V giữ.

+ Sau khi V mua xong, Nguyễn Văn T gặp Nguyễn Thị H mua số đề 00 với giá 500.000 đồng, số lô 00 là 100 điểm, với số tiền 2.250.000 đồng. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của H là 2.750.000 đồng. T đưa tiền cho H, H viết các số lô, số đề T mua vào mảnh giấy kích thước (4x8)cm rồi đưa lại cho T cầm. T bỏ đi, đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, T quay lại mua tiếp số đề 00 giá 350.000 đồng, T đưa tiền cho H, H viết số đề bán cho T vào 01 mảnh giấy kích thước (4x8)cm rồi đưa lại cho T cầm. Trong lúc, H và V, T đang mua bán số lô, số đề với nhau thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

+ Ngoài bán số lô, số đề cho T và V như trên, trong ngày 05/5/2022, H còn bán số lô, số đề cho 03 người khách là nam giới không rõ tên, tuổi địa chỉ với số tiền 605.000 đồng. Cụ thể:

- Người thứ nhất mua các số đề: 58, 49, 59, 98, mỗi số đề là 20.000 đồng. Các số đề: 01, 06, 04, 40, 84, 85, 89, 95, 94, 99, mỗi số đề là 15.000 đồng. Tổng số tiền bán số lô, số đề là 230.000 đồng.

- Người thứ hai mua các số đề: 11, 66, 22, 77, 33, 88, 27, 72, 04, 09, 54, 59, 28, 82, 78, 87, mỗi số đề là 10.000 đồng, với số tiền là 160.000 đồng.

- Người thứ ba mua các số đề: 19, 91, 18, 81, mỗi số đề là 15.000 đồng; các số đề: 36, 82, mỗi số đề là 25.000 đồng; số đề 67, với số tiền là 105.000 đồng. Tổng số tiền bán số lô, số đề là 215.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Chiếc bút bi, kéo, máy tính, 01 hộp giấy màu đen và số tiền 6.955.000 đồng trong số tiền 10.205.000 đồng thu của H là công cụ phạm tội và tiền mua bán số lô, số đề. Đối với số tiền 100.000 đồng của Hoàng Văn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, bên trong nắp 01 sim của Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS-YM ngày 26/07/2022 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.955.000đ trong tổng số tiền 10.205.000đ thu giữ của bị cáo H là tiền liên quan đến tội phạm. Trả lại cho bị cáo H số tiền 3.250.000đ còn lại không liên quan đến tội phạm.

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong có nắp 01 sim số 0846.368.880

Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn V số tiền 100.000đ đã thu giữ do không liên quan đến tội phạm.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc bút bi màu đen, 01 máy tính nhãn hiệu Casino màu đen trắng, 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu cam.

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đều có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 05/5/2021, tại khu giãn dân Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn V, Nguyễn Văn T, và 03 người nam giới, không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 6.955.000 đồng. Hoàng Văn V có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề với số tiền

3.250.000 đồng. Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề với số tiền 3.100.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bức xúc trong dư luận. Do đó việc áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, xin được hưởng án treo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, bị cáo có con hiện bị bệnh nặng đang cần chữa trị thường xuyên nên sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 10.205.000đ thu giữ của bị cáo, xác định có 6.955.000đ là tiền liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền 3.250.000đ còn lại không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong có nắp 01 sim số 0846.368.880 thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo; Đối với số tiền 100.000đ thu của anh Hoàng Văn V không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho anh V; Đối với 01 chiếc bút bi màu đen, 01 máy tính nhãn hiệu Casino màu đen trắng, 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu cam, xác định bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136

Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 của Điều 65 của Bộ luật hình sự nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.955.000đ trong tổng số tiền 10.205.000đ thu giữ của bị cáo H là tiền liên quan đến tội phạm. Trả lại cho bị cáo H số tiền 3.250.000đ còn lại không liên quan đến tội phạm.

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong có nắp 01 sim số 0846.368.880

Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn V số tiền 100.000đ đã thu giữ do không liên quan đến tội phạm.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc bút bi màu đen, 01 máy tính nhãn hiệu Casino màu đen trắng, 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu cam.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 11/08/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

